

Số: 27/2014/TT-BYT

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2014

**THÔNG TƯ**

**Quy định Hệ thống biểu mẫu thống kê y tế  
áp dụng đối với các cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện và xã**

*Căn cứ Luật Thống kê ngày 17 tháng 6 năm 2003;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 2 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 03/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 01 năm 2010 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức thống kê Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg ngày 2 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;*

*Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định Hệ thống biểu mẫu thống kê y tế áp dụng đối với các cơ sở y tế tỉnh, huyện và xã.*

**Điều 1. Hệ thống biểu mẫu thống kê y tế**

Ban hành kèm theo Thông tư này Hệ thống biểu mẫu thống kê y tế cho tuyến tỉnh, huyện và xã, bao gồm:

1. Sổ ghi chép hoạt động cung cấp dịch vụ y tế và quản lý sức khỏe của cơ sở y tế xã, phường, thị trấn gồm: 12 mẫu sổ và 01 phiếu (Phụ lục 1);
2. Biểu mẫu báo cáo thống kê y tế của xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là xã) gồm: 10 biểu (Phụ lục 2).
3. Biểu mẫu báo cáo thống kê của huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là huyện) gồm: 16 biểu (Phụ lục 3).

4. Biểu mẫu báo cáo của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là tỉnh) gồm: 18 biểu (Phụ lục 4).

## **Điều 2. Chế độ thống kê báo cáo**

1. Kỳ báo cáo, phương thức báo cáo thực hiện theo quy định tại Quyết định số 15/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 17 tháng 02 năm 2014 về việc ban hành Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với các Bộ, ngành.

2. Quy trình báo cáo:

a) Tuyến xã:

- Đơn vị gửi báo cáo: Trạm Y tế xã;

- Đơn vị nhận báo cáo: đơn vị đầu mối tuyến huyện theo phân công của Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

b) Tuyến huyện:

- Đơn vị gửi báo cáo: đơn vị đầu mối tuyến huyện theo phân công của Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

- Đơn vị nhận báo cáo: Sở Y tế;

c) Tuyến tỉnh:

- Đơn vị gửi báo cáo: Sở Y tế;

- Đơn vị nhận báo cáo: Bộ Y tế (Vụ Kế hoạch - Tài chính).

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Y tế có trách nhiệm giao cho một đơn vị y tế huyện làm đầu mối thực hiện chế độ báo cáo thống kê về toàn bộ hoạt động y tế trong phạm vi huyện.

2. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Y tế có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ghi chép biểu mẫu, phương pháp thu thập, tổng hợp báo cáo để thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn quốc.

## **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2014.

Quyết định số 3440/QĐ-BYT ngày 17 tháng 9 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hệ thống sổ sách, biểu mẫu báo cáo thống kê y tế hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

## **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng cục trưởng thuộc Bộ Y tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng cơ quan y tế các Bộ, ngành chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Y tế (Vụ Kế hoạch - Tài chính) để nghiên cứu, giải quyết./.

*Nơi nhận:*

- Văn phòng Chính phủ ( Vụ Khoa giáo văn xã, Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các vụ, Cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Tổng cục Dân số-Kế hoạch hóa gia đình;
- Cổng TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KHTC, PC.

